

BÁO CÁO RÀ SOÁT ĐẦU TƯ VÀ CHI TIÊU CÔNG CHO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (CPEIR) – GIAI ĐOẠN 2016-2020 – TỈNH BẠC LIÊU

1. Tình hình biến đổi khí hậu ở Bạc Liêu

Giới thiệu chung về tỉnh Bạc Liêu

Bạc Liêu nằm trên bán đảo Cà Mau, miền cực Nam của đất nước, với đường bờ biển dài 56km.

Năm 2018, dân số toàn tỉnh là khoảng 0,879 triệu người, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đầu người đạt 42,1 triệu VNĐ (~1.826 USD), tổng giá trị GRDP toàn tỉnh là 37,7 nghìn tỉ VNĐ (1,64 tỉ USD), tốc độ tăng trưởng GRDP đạt năm 2018 đạt 8,36%, cao nhất từ 2015 đến nay và liên tục năm sau tăng cao hơn năm trước (năm 2016 tăng trưởng 5,38%, năm 2017 tăng trưởng 6,5%). Bạc Liêu định hướng phát triển kinh tế với 05 trụ cột: nông nghiệp, mà trọng tâm là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nâng cao hiệu quả sản xuất tôm, lúa gạo; năng lượng tái tạo gồm điện gió, điện mặt trời và điện khí; phát triển du lịch; phát triển thương mại - dịch vụ, giáo dục, y tế chất lượng cao; phát triển kinh tế biển gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh.



Cơ cấu kinh tế Bạc Liêu đang chuyển dịch tích cực và đúng định hướng, tỷ trọng khu vực dịch vụ vượt qua khu vực nông nghiệp. Tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, nhiều mô hình sản xuất hiệu quả được nhân rộng, đặc biệt mô hình nuôi tôm siêu thâm canh ứng dụng công nghệ cao trong nhà kính, nhà lưới, mô hình cánh đồng lớn sản xuất lúa chất lượng cao phục vụ tiêu thụ trong nước và đóng góp quan trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh. Đặc biệt, đầu tư từ khu vực tư nhân phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực năng lượng, với nhiều dự án điện gió, điện mặt trời đăng ký đầu tư phủ kín khu vực bờ biển và nhiều khu vực trên đất liền của tỉnh. Tỉnh đã thu hút được dự án Nhà máy điện khí LNG Bạc Liêu với quy mô công suất 3.200MW.

Tác động của biến đổi khí hậu đến tỉnh Bạc Liêu

Với vị trí nằm giáp biển Đông, Bạc Liêu được đánh giá là một trong những địa phương chịu tác động sâu sắc từ biến đổi khí hậu (BĐKH), đặc biệt là triều cường dâng và xâm nhập mặn¹.

- Triều cường ngày càng tăng về tần suất và lấn sâu vào khu vực nội địa, gây ngập úng nhiều nơi ở các địa phương vùng ven biển và cả khu vực nội ô Tp. Bạc Liêu.
- Xâm nhập mặn diễn biến phức tạp, tác động tiêu cực đến hệ sinh thái ở vùng ngọt khu vực sản xuất phía Bắc Quốc lộ 1A; đồng thời tạo nên nhiều áp lực trong chỉ đạo phát triển sản xuất.
- Nguồn tài nguyên nước bị ảnh hưởng nặng nề: việc thay đổi lượng mưa, phân bố mưa các vùng kéo theo hàng loạt những thay đổi về dòng chảy của các dòng sông, kênh, rạch, làm tăng tần suất và

¹ Theo: Bạc Liêu, Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu: <http://baobaclieu.vn/nong-nghiep-nong-dan-nong-thon/chu-dong-ung-pho-voi-bien-doi-khi-hau-61671.html>

cường độ lũ lụt và hạn hán. Vào mùa khô, nếu kết hợp với nước biển dâng thì có khả năng gây ra tình trạng thiếu nước ngọt, xâm nhập mặn vào sâu trong nội đồng, ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước, gây khó khăn cho đời sống nhân dân.

Hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu ở tỉnh Bạc Liêu²

Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ chỉ đạo, thực hiện cơ chế, chính sách về ứng phó với biến đổi khí hậu của Đảng và Nhà nước trên địa bàn tỉnh:

- Công tác ứng phó với biến đổi khí hậu đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền và cộng đồng địa phương quan tâm. Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, chỉ thị, quyết định đã tạo chuyển biến tích cực và đạt được một số kết quả bước đầu quan trọng.
- Các sở, ngành cũng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều chương trình, kế hoạch theo lĩnh vực quản lý, ... trong đó lồng ghép các nhiệm vụ vào việc thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP, Quy hoạch số 78/UBND. Các văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành phù hợp với chỉ đạo của Trung ương và bối cảnh cụ thể của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện. Tuy nhiên, lĩnh vực biến đổi khí hậu còn mới mẻ nên việc ban hành các văn bản còn phụ thuộc vào các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

Bạc Liêu đã có nhiều nỗ lực trong công tác ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu.

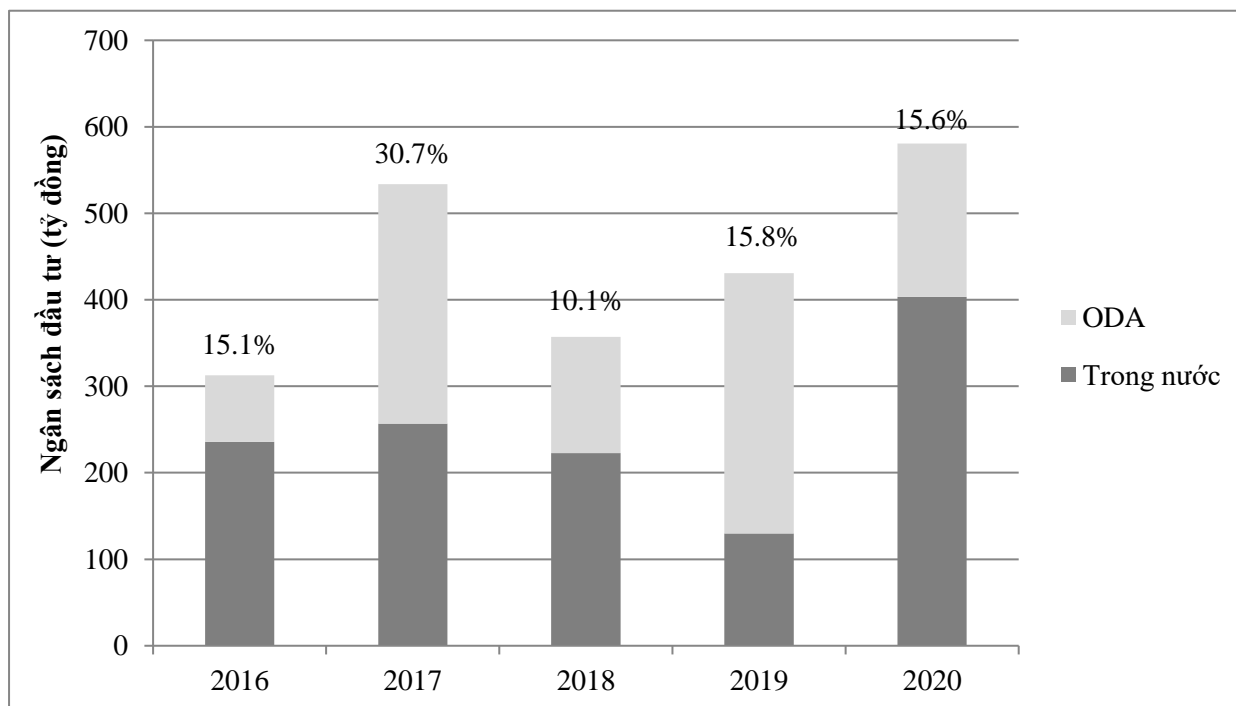
- Ban hành và thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 19/12/2016 của Ban chấp hành Trung ương (khóa 15) về tăng cường ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2016 – 2020. Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 2053/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu tại Bạc Liêu; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 03/6/2019 về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường tỉnh Bạc Liêu; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với BĐKH.
- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu qua việc thông tin trên báo, đài, truyền hình, cổng thông tin điện tử, các cơ quan thông tấn báo chí. Phát hành Bộ tài liệu về bản đồ nước biển dâng và xâm nhập mặn để theo dõi diễn biến của biến đổi khí hậu và chủ động phòng tránh, ứng phó.
- Cấp huyện: UBND huyện Đông Hải đã ban hành Chương trình số 25/Ctr-HU ngày 03/9/2018 về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- Trung tâm Khí tượng thủy văn phối hợp với Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bạc Liêu thường xuyên thông tin, phổ biến, cảnh báo diễn biến của thiên tai, biến đổi khí hậu đến nhân dân trên địa bàn tỉnh.
- Xử lý ô nhiễm môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học được bố trí ngân sách phù hợp. Đồng thời, các chính sách khuyến khích ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân tham gia hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu; hỗ trợ người dân trồng và bảo vệ rừng, nhất là rừng ngập mặn ven biển.

² Theo: <https://moitruong.net.vn/bac-lieu-cang-minh-thich-ung-voi-bien-doi-khi-hau/> và <https://baotainguyenmoitruong.vn/bac-lieu-khong-de-bien-doi-khi-hau-lam-cham-buoc-phat-trien-239638.html>

- 101 dự án về ứng phó với biến đổi khí hậu với tổng kinh phí hơn 20.000 tỷ đồng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu phê duyệt. Trong đó, 16 dự án giai đoạn 2012 – 2020, với nguồn kinh phí hơn 3000 tỷ đồng đang được triển khai thực hiện nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tác động của biến đổi khí hậu, nhất là nước biển dâng như: tiểu dự án nâng cấp tuyến đê biển Đông, tiểu dự án kè chống sạt lở khu vực cửa biển Nhà Mát, Tp.Bạc Liêu, tiểu dự án thí điểm “đê mềm” để gây bồi tạo bãi khôi phục rừng phòng hộ ven biển khu vực cửa biển Nhà Mát v.v.

2. Tổng hợp dữ liệu về đầu tư biến đổi khí hậu ở Bạc Liêu

2.1 Nguồn ngân sách đầu tư cho BĐKH



Hình 1: Tổng ngân sách đầu tư cho biến đổi khí hậu tại Bạc Liêu – (phần trăm chi ngân sách cho biến đổi khí hậu trên tổng chi ngân sách cho đầu tư phát triển của tỉnh được biểu thị bởi giá trị (%) trên cùng của mỗi cột)

Bảng 1: Đầu tư cho biến đổi khí hậu tại Vĩnh Long theo từng năm từ 2016-2020 và theo nguồn vốn

Năm	Đầu tư trong nước cho BĐKH (tỷ đồng)	Đầu tư nước ngoài cho BĐKH (tỷ đồng)	Tổng đầu tư cho BĐKH (vốn trong và ngoài nước) (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn đầu tư trong nước cho BĐKH (%)	Tỷ lệ vốn đầu tư nước ngoài cho BĐKH (%)	Tổng đầu tư công của tỉnh (tỷ đồng)	Tỷ lệ đầu tư cho BĐKH trên tổng đầu tư công của tỉnh (%)
2016	235,8	76,9	312,7	75,4	24,6	2.073,3	15,1
2017	256,7	277,0	533,7	48,1	51,9	1.736,6	30,7
2018	222,8	134,2	357,1	62,4	37,6	3.546,0	10,1

Năm	Đầu tư trong nước cho BDKH (tỷ đồng)	Đầu tư nước ngoài cho BDKH (tỷ đồng)	Tổng đầu tư cho BDKH (vốn trong và ngoài nước) (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn đầu tư trong nước cho BDKH (%)	Tỷ lệ vốn đầu tư nước ngoài cho BDKH (%)	Tổng đầu tư công của tỉnh (tỷ đồng)	Tỷ lệ đầu tư cho BDKH trên tổng đầu tư công của tỉnh (%)
2019	129,8	300,8	430,6	30,1	69,9	2.717,0	15,8
2020	403,2	177,6	580,8	69,4	30,6	3.714,3	15,6

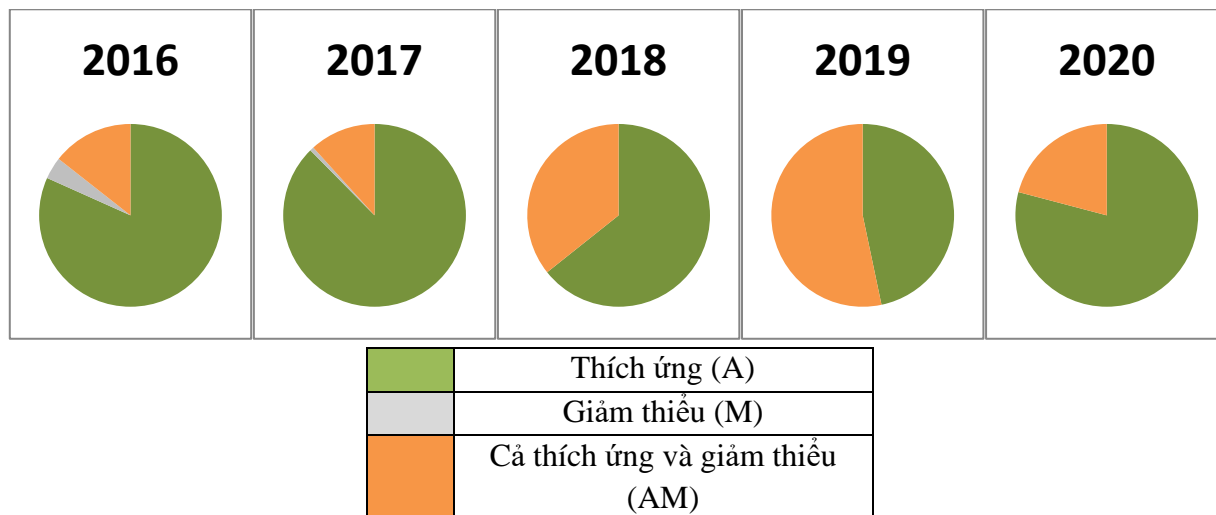
Chi đầu tư cho BDKH bình quân giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Bạc Liêu là khoảng 443 tỷ đồng/năm. Ngân sách đầu tư cho khí hậu cao nhất vào năm 2020 (581 tỷ đồng), trong khi đó thấp nhất vào năm 2016 (313 tỷ đồng).

Giai đoạn 2016-2020, chi đầu tư cho biến đổi khí hậu bằng nguồn vốn trong nước bình quân hàng năm là 250 tỷ đồng, chiếm tới 56,4% tổng chi đầu tư, nguồn ODA đóng góp đáng kể lên tới 193 tỷ đồng/năm, chiếm 43,6%. Tỷ trọng đầu tư từ nguồn ODA thay đổi theo năm, thấp nhất là 24,6% năm 2016 và gần 70,0% vào năm 2019.

Tỷ lệ chi đầu tư cho biến đổi khí hậu trên tổng chi đầu tư phát triển của toàn tỉnh thay đổi từ 10,1% (năm 2018) đến 30,7%, (năm 2017) trung bình 16,1% cho cả giai đoạn nghiên cứu.

2.2 Chi ngân sách cho biến đổi khí hậu, theo mục đích chi

a) Phân bổ loại dự án cho “thích ứng”, “giảm thiểu” hoặc cho cả “thích ứng” và “giảm thiểu”



Hình 2: Chi đầu tư cho thích ứng và giảm thiểu (Đơn vị: %)

Số liệu chi tiết, đầu tư cho biến đổi khí hậu phân theo thích ứng và giảm nhẹ biến

Đơn vị: Tỷ đồng	2016		2017		2018		2019		2020	
Thích ứng	251,7	80,5%	455,2	85,3%	229,6	64,3%	239,0	55,7%	441,5	76,6%

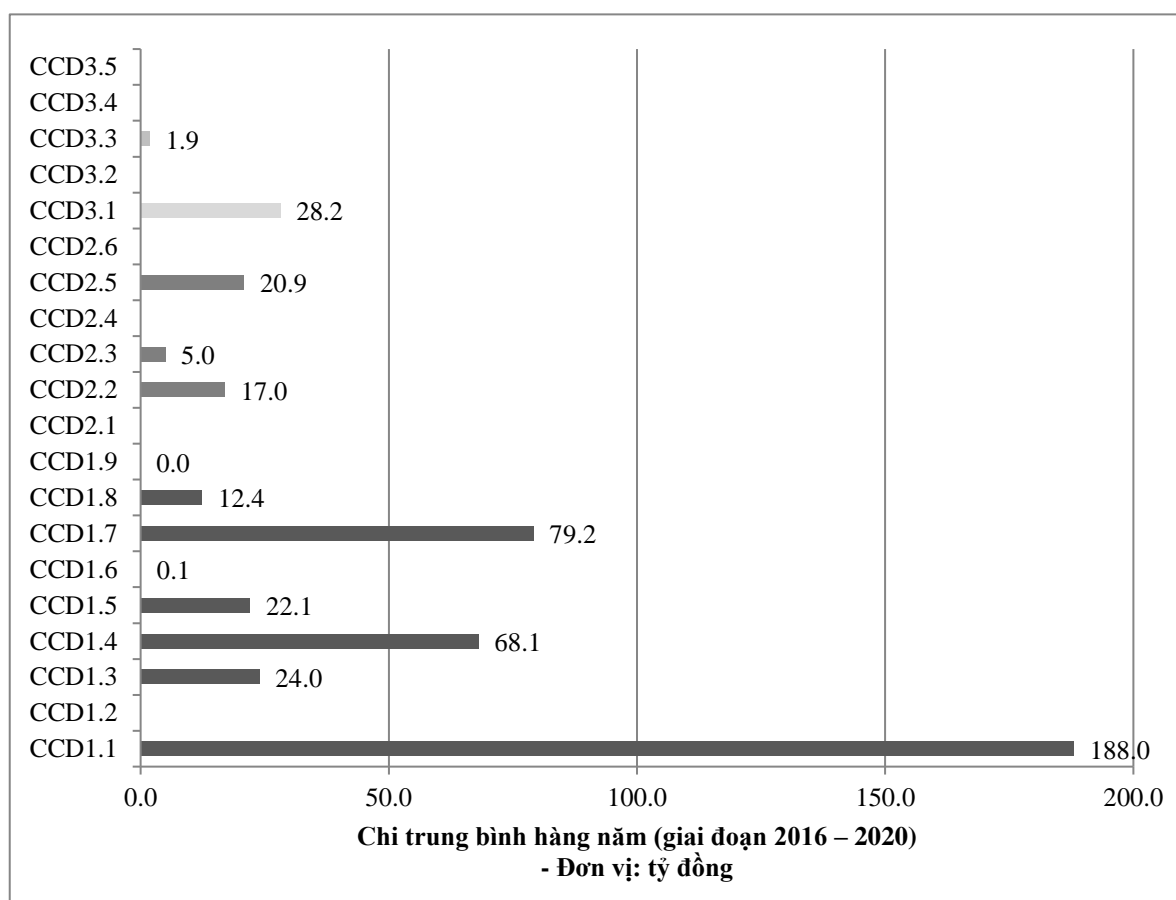
Đơn vị: Tỷ đồng	2016		2017		2018		2019		2020	
Giảm thiểu	13,1	4,2%	4,4	0,8%	-	0,0%	29,6	6,9%	93,9	16,3%
Thích ứng & Giảm thiểu	47,9	15,3%	74,1	13,9%	127,5	35,7%	160,3	37,4%	40,7	7,1%

Có thể thấy rằng, khoảng 73,2% đầu tư liên quan đến biến đổi khí hậu thuộc lĩnh vực thích ứng, chỉ 6,4% là các dự án giảm nhẹ và đặc biệt có tới gần 20,4% tổng đầu tư cho dự án đa mục tiêu, vừa đóng góp cho giảm nhẹ và thích ứng BĐKH.

Dự án giảm nhẹ của tỉnh điển hình là dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, Dự án vừa giảm nhẹ, vừa thích ứng là dự án về phát triển rừng bền vững, dự án chống xói lở, gây bồi, trồng rừng ngập mặn chống xói lở bảo vệ đê biển hay các dự án phát triển rừng sinh thái, nâng cao sinh kế, thích ứng với BĐKH ở huyện hòa Bình, Đông Hải và thành phố Bạc Liêu...

b) Phân bổ cho các nhiệm vụ chi đầu tư thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu (CCD)

Chi đầu tư cho ứng phó với biến đổi khí hậu, trung bình hằng năm giai đoạn 2016 – 2020 (đơn vị: tỷ đồng)



Xem xét các lĩnh vực (chủ đề) đầu tư cho ứng phó với biến đổi khí hậu tại địa phương, có thể thấy đầu tư trong lĩnh vực CCD 1.1, Bảo vệ bờ biển và đê ven biển chiếm tỷ trọng cao, quan trọng nhất, đầu tư trên 188 tỷ đồng/năm, chiếm 40,3%, có 11 lĩnh vực đầu tư liên quan khác có thể kể tới như:

- CCD 1.7 (Phát triển rừng: đầu tư 79,2 tỷ đồng/năm, chiếm tỷ trọng 17,0%),
- CCD 1.4 (Đê và kè bảo vệ sông: 68,1 tỷ đồng/năm, chiếm 14,6%),
- CCD 3.1 (Sản xuất năng lượng: đầu tư 28,2 tỷ đồng/năm, chiếm 6,0%),
- CCD 1.3 (Thủy lợi: vốn đầu tư 24,6 tỷ đồng/năm; chiếm 5,1%) và
- CCD 1.5 (Chất lượng và cung cấp nước: 22,1 tỷ đồng/năm; chiếm 4,7%) và
- CCD 2.5 (Cơ sở hạ tầng chuyên biệt chống chịu thiên tai: 20,9 tỷ/năm, chiếm 4,5%),

Các lĩnh vực còn lại nằm rải rác tại địa phương với mức đầu tư từ 0,1 tỷ đến 17 tỷ đồng/năm.

Về chính sách của địa phương trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh, UBND tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện: Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu (viết tắt là NTP-CC) trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu (CCAP), Kế hoạch Hành động Tăng trưởng Xanh (GGAP) và Kế hoạch Thực hiện Thỏa thuận Paris (PIPA), về cơ bản, các hoạt động đầu tư nêu trên được đề cập trực tiếp hoặc gián tiếp trong các Kế hoạch Hành động này. Đặc biệt, các kế hoạch hành động của địa phương có nhấn mạnh đến phát triển rừng ngập mặn như một biện pháp chính chống xói mòn và, bảo vệ bờ biển.

2.3 Chi ngân sách từ nguồn vốn ODA

Dưới đây là 05 (năm) dự án ODA lớn nhất cho biến đổi khí hậu (Tên dự án, nguồn vốn, giai đoạn đầu tư, tỷ trọng trong tổng đầu tư từ ODA):

1. Xây dựng, nâng cấp đê biển Đông và hệ thống công qua đê cấp bách ứng phó với BĐKH tỉnh Bạc Liêu (2017, 2019-2020, 25,9%)
2. Xây dựng hệ thống công trình ngăn triều chống ngập cho thành phố Bạc Liêu và vùng lân cận (2017-2018, 19,5%)
3. Tiểu dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng sinh thái, nâng cao kinh tế, thích ứng biến đổi khí hậu ở huyện Hòa Bình, Đông Hải và thành phố Bạc Liêu (2017-2020, 17,2%)
4. Dự án đầu tư xây dựng khẩn cấp, phòng chống thiên tai và thích ứng với BĐKH (dự án xây dựng hệ thống công trình chống ngập triều thành phố Bạc Liêu và khu vực xung quanh) (2016-2017, 9,2%)
5. Dự án chống xói lở gây bồi, trồng rừng ngập mặn chống xói lở bảo vệ đê biển Gành Hào (2016-2019, 8,0%)

2.4 Các công cụ lập kế hoạch và chính sách

Công cụ	Có (✓)/ Không (X)
CTMTQG về BĐKH tại địa phương, báo cáo cho giai đoạn 2015	✓
Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu (CCAP)	✓
Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh (GGAP)	✓
Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris (PIPA)	✓
Khác: không	